BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Biểu mẫu 18

Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm 2019 - 2020
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: GIÁO DỤC THỂ CHẤT

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Triết học Mác – Lênin	Học phần giúp người học có hiểu biết căn bản, nền tảng, hệ thống về triết học Mác-Lênin. Từ đó, học phần giúp người học biết vận dụng thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp biện chứng duy vật vào việc học tập, nghiên cứu các khoa học cụ thể; đồng thời phân tích và giải quyết được những vấn đề thực tiễn cuộc sống đặt ra, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.	3	Học kỳ 1	Tự luận
2	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lý luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	2	Học kỳ 1	Tự luận
3	Tâm lí học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.			
4	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu, sử dụng máy tính với các phần mềm MS Word, MS Excel và MS PowerPoint thành thạo, truy cập Internet để tiếp cận với các thông tin mới và có thể học được các học phần khác có sử dụng máy tính.	3	Học kỳ 1	Thực hành
5	Nhập môn nghề giáo	Học phần giúp người học hình thành và phát triển hệ thống tri thức về vị trí, vai trò của nghề giáo trong xã hội; các đặc điểm lao động của nghề giáo, các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người làm nghề giáo theo yêu cầu đổi mới hiện nay; kỹ năng định hướng rèn luyện để trở thành người giáo viên trong tương lai.	1	Học kỳ 1	Tự luận
6	Phổ tu Bóng rổ	Học phần giúp người học có kiến thức khái quát về Bóng rổ, nguồn gốc và sự phát triển của môn Bóng rổ; đặc điểm và tác dụng của môn Bóng rổ; nguyên tắc và yêu cầu tập luyện môn Bóng rổ. Các kỹ - chiến thuật cơ bản trong bóng rổ: KT chuyền bắt bóng, KT dẫn bóng, KT ném rổ, KT hai bước lên rổ một tay trên vai, kỹ thuật phòng thủ, chiến thuật phối hợp tấn công (cá nhân và nhóm) - phòng thủ (cá nhân và nhóm). Cách thức biên soạn tiến trình - giáo án, phương pháp giảng dạy kỹ thuật cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài và luật bóng rổ.	2	Học kỳ 1	Thực hành
7	Phổ tu Bóng bàn	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử và nhiệm vụ của môn bóng bàn trong GDTC; xây dựng tính tổ chức kỷ luật , ý thức tập thể; xây dựng các kỹ thuật cơ bản, tổ chức thi đấu và trọng tài môn bóng bàn Biên soạn và giảng dạy các kỹ thuật bóng bàn cơ bản.	2	Học kỳ 1	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
8	Điền kinh học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử ra đời và sự phát triển của Điền kinh; lịch sử và sự phát triển của nội dung chạy cự ly trung bình và nhảy cao; nguyên lý kỹ thuật của nội dung chạy cự ly trung bình và nhảy cao kiểu nằm nghiêng + úp bụng. Cách giải thích được sự khác nhau giữa chạy cự ly trung bình và nhảy cao kiểu nằm nghiêng + úp bụng với các nội dung chạy và nhảy khác; hướng dẫn cách làm mẫu, giảng dạy cơ bản về nội dung chạy cự ly trung bình và nhảy cao kiểu nằm nghiêng + úp bụng cho học sinh.	2	Học kỳ 1	Thực hành
9	Giải phẫu học thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về hình thái và cấu tạo cơ thể, đặc biệt là về hình thái và cấu tạo của bộ máy vận động (hệ vận động); người học sẽ được tìm hiểu và quan sát cấu trúc các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể. Một phần hoạt động của các hệ cơ quan cũng được giảng dạy nhằm tạo tiền đề cho việc tiếp thu kiến thức ở các học phần chuyên ngành tiếp theo như Sinh lý học, Y học TDTT.	4	Học kỳ 1	Trắc nghiệm
10	Thể dục học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức xây dựng tính tổ chức kỷ luật, ý thức tập thể và bồi dưỡng kỹ năng tổ chức- quản lý lớp học GDTC bằng các bài tập đội hình đội ngũ. Hình thành tư thế cơ bản chuẩn và đẹp qua các bài tập Thể dục phát triển chung. Biết biên soạn và giảng dạy động tác thể dục cơ bản.	2	Học kỳ 1	Thực hành
11	Kinh tế chính trị học Mác – Lênin	Học phần giúp người học có những tri thức cơ bản, cốt lõi và mở rộng của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay; những vấn đề kinh tế chính trị cơ bản và mới của kinh tế thị trường, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cách mạng công nghiệp và hội nhập quốc tế.	2	Học kỳ 2	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, tiểu luận
12	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần giúp người học hiểu biết về những vấn đề lí luận trong chủ nghĩa xã hội khoa học, đồng thời, học phần cũng giúp người học nắm bắt những kiến thức thực tiễn ở Việt Nam có liên quan đến những vấn đề lí luận trên.	2	Học kỳ 2	Tự luận, thuyết trình

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
13	Giáo dục học đại cương	Học phần giúp người học hình thành và phát triển hệ thống tri thức và kỹ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho học sinh.	2	Học kỳ 2	Tự luận
14	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp người học phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng vào xử lí các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên bậc 2/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	4	Học kỳ 2	Tự luận
15	Tâm lý học giáo dục	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục ở trường phổ thông. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học để phân tích các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giáo dục phổ thông, hình thành và phát triển tri thức, kỹ năng cần thiết cho bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.	2	Học kỳ 2	Trắc nghiệm, Tự luận
16	Phổ tu Cầu lông	Học phần giúp người học có kiến thức về kỹ thuật, luật, thi đấu cầu lông; biết vận dụng vào giảng dạy môn cầu lông.	3	Học kỳ 2	Thực hành
17	Phổ tu Bóng chuyền	Học phần giúp người học có kiến thức về lý luận môn học; thực hành và hướng dẫn tổ chức luyện tập các kỹ−chiến thuật, thể lực cơ bản của bóng chuyền; tổ chức thi đấu và trọng tài bóng chuyền ở cấp cơ sở.	3	Học kỳ 2	Thực hành
18	Điền kinh học phần 2	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử ra đời và sự phát triển của chạy cự ly ngắn, nhảy xa; nguyên lý kỹ thuật của nội dung chạy cự ly ngắn và nhảy xa kiểu ngồi, ưỡn thân; cách giải thích	2	Học kỳ 2	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		được sự khác nhau giữa chạy cự ly ngắn, nhảy xa kiểu ngồi, ưỡn thân với các nội dung chạy và nhảy khác; hướng dẫn cách làm mẫu, giảng dạy cơ bản về nội dung chạy cự ly ngắn và nhảy xa kiểu ngồi, ưỡn thân cho học sinh; cách thức soạn thảo kế hoạch, chương trình giảng dạy chạy cự ly ngắn và nhảy xa kiểu ngồi, ưỡn thân.			
19	Thể dục học phần 2	Học phần giúp người học có kiến thức về sự phát triển của môn Aerobic hiện nay; hướng dẫn bài khởi động Aerobic, các bài Aerobic của PTTH; tập luyện 7 bước chân và vũ đạo cơ bản Aerobic, vận dụng bài tập 7 bước chân cơ bàn để di chuyển đội hình.	2	Học kỳ 2	Thực hành
20	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh; về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về Đảng Công sản và nhà nước Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; về văn hóa, con người và đạo đức. Từ đó, học phần giúp người học hình thành niềm tin vào lý tưởng cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.	2	Học kỳ 3	Tự luận, tiểu luận
21	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lí các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 3	Tự luận
22	Vệ sinh học thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản cần thiết, thực dụng nhất có liên quan tới vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, vệ sinh tập luyện, vệ sinh dinh dưỡng của quá trình dạy học giáo dục thể chất. Từ đó giúp người học có kiến thức sâu sắc và thực hiện quản lý tốt quá trình dạy học thể chất của mình.	2	Học kỳ 3	Trắc nghiệm
23	Sinh lý học vận động học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức nền tảng về hoạt động của cơ thể người trong môi trường vận động; sự thích nghi và phát triển	3	Học kỳ 3	Trắc nghiệm, vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		của các cơ quan, hệ cơ quan trong nhiều môi trường và điều kiện vận động khác nhau.			
24	Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông	Học phần giúp người học hình thành và phát triển cho các kiến thức về vị trí, chức năng, nội dung và phương pháp công tác chủ nhiệm lớp, các loại hình tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông; phát triển kỹ năng quản lý lớp học, tổ chức hoạt động chủ nhiệm lớp: thiết kế và triển khai kế hoạch chủ nhiệm, đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh lớp chủ nhiệm; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại trường trung học phổ thông.	2	Học kỳ 3	Tự luận
25	Phổ tu Bóng đá	Học phần giúp người học có kiến thức về môn bóng đá và có thể vận dụng vào công tác giảng dạy, biết phân tích đánh giá về kỹ chiến thuật trong môn bóng đá.	3	Học kỳ 3	Thực hành
26	Phổ tu Đá cầu	Học phần giúp người học có kiến thức kỹ thuật cơ bản và luật thi đấu môn đá cầu; biết vận dụng các kỹ thuật cơ bản và các phương pháp để giảng dạy môn đá cầu.	2	Học kỳ 3	Thực hành
27	Điền kinh học phần 3	Học phần giúp người học có kiến thức về vị trí và vai trò của Điền kinh trong Giáo dục thể chất; phương pháp biên soạn kế hoạch, chương trình giảng dạy điền kinh; phương pháp tổ chức thi đấu các nội dung cơ bản của môn Điền kinh tại đơn vị mình công tác; cách thức soạn thảo kế hoạch, chương trình giảng dạy và điều lệ thi đấu các môn Điền kinh cơ bản ở cấp cơ sở.	1	Học kỳ 3	Thực hành
28	Thể dục học phần 3	Học phần giúp người học có kiến thức phương pháp giảng dạy các động tác môn Aerobic, bài tập Aerobic trong trường PTTH (Theo chương trình của Bộ GD&ĐT); hướng dẫn biên soạn giáo án, phương pháp lên lớp một giờ học thể dục.	1	Học kỳ 3	Thực hành
29	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận	3	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.			
30	Toán thống kê và đo lường thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức về đo lường, thống kê cho người học. Từ đó giúp người học hiểu rõ về ý nghĩa của các quá trình đo lường, thống kê, làm tiền đề cho việc nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, học phần cũng giới thiệu các phần mềm thống kê cơ bản để người học có thể lựa chọn sử dụng.	3	Học kỳ 4	Tự luận
31	Giao tiếp sư phạm	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên tắc, phong cách, phương tiện, kỹ năng giao tiếp sư phạm và vận dụng kiến thức đó để tiếp cận với các đối tượng khác nhau trong môi trường sư phạm, từ đó có cách ứng xử phù hợp; giải quyết các tình huống giao tiếp hiệu quả và góp phần xây dựng văn hóa học đường.	2	Học kỳ 4	Trắc nghiệm, Tự luận
32	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học có sự hiểu biết về đối tượng, nghiệm vụ và phương pháp nghiên cứu học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và nghiên cứu quá trình hình thành và quy luật ra đời của Đảng, quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc, các cuộc kháng chiến cứu nước và bảo vệ độc lập dân tộc, cách mạng xã hội chủ nghĩa và công cuộc đổi mới. Từ đó hiểu rõ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.	2	Học kỳ 4	Tự luận, tiểu luận
33	Sinh lý học vận động học phần 2	Học phần giúp người học có kiến thức ứng dụng trong thực tiễn dạy học và chuyên sâu về sinh lý học vận động.	2	Học kỳ 4	Trắc nghiệm, vấn đáp
34	Trò chơi vận động	Học phần giúp người học nắm được phương pháp tiến hành tổ chức trò chơi nói chung và trò chơi vận động nói riêng; bồi dưỡng cho người học khả năng vận dụng, sáng tác trò chơi vận động và phương pháp vận dụng trò chơi vận động vào thực tiễn công tác giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao.	1	Học kỳ 4	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
35	Bơi lội	Học phần giúp người học có kiến thức kỹ thuật động tác kiểu bơi Ếch và phương pháp giảng dạy cho mọi đối tượng chưa biết bơi. Phương pháp cứu đuối và cấp cứu người bị nạn đuối nước.	2	Học kỳ 4	Thực hành
36	Chuyên sâu điền kinh và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Lịch sử và sự phát triển của nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao (lưng qua xà), nhảy xa và đẩy tạ; nguyên lý kỹ thuật của nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao (lưng qua xà), nhảy xa và đẩy tạ; phương pháp thị phạm, giảng dạy một cách thuần thục về nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao (lưng qua xà), nhảy xa và đẩy tạ cho học sinh; cách thức soạn thảo thành thạo kế hoạch, chương trình giảng dạy chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao (lưng qua xà), nhảy xa và đẩy tạ; phương pháp tổ chức các nội dung thi đấu của điền kinh.	4	Học kỳ 4	Thực hành
37	Chuyên sâu thể dục và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Biên soạn các bài tập thể dục cho đối tượng học sinh cấp I, II, III; thể dục nhào lộn cơ bản trong thể dục Aerobic; các bài tập Thể dục thể hình (Nam), thể dục thẩm mỹ (Nữ); kỹ thuật độ khó nhóm A; B; C; D theo luật Aerobic, Hội khỏe Phù Đổng.	4	Học kỳ 4	Thực hành
38	Chuyên sâu bóng chuyền và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển của Bóng chuyền trên thế giới, các bài học về kỹ - chiến thuật cơ bản; trang bị cho người học những kỹ thuật cơ bản, các bài tập phát triển các tố chất thể lực; một số biện pháp phòng tránh và sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu Bóng chuyền.	4	Học kỳ 4	Thực hành
39	Chuyên sâu cầu lông và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về học phần Cầu lông; nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy môn Cầu lông; bài tập thể lực, luật thi đấu đơn.	4	Học kỳ 4	Thực hành
40	Chuyên sâu bóng bàn và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Lịch sử và quá trình phát triển môn bóng bàn; những nguyên lý kỹ thuật cơ bản. Hình thành kỹ thuật cơ bản trong bóng bàn.	4	Học kỳ 4	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
41	Chuyên sâu bóng đá và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Kỹ thuật cơ bản và nâng cao môn bóng đá. Lý thuyết về các chuyên đề. Bài tập thảo luận.	4	Học kỳ 4	Thực hành
42	Chuyên sâu đá cầu và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về Giới thiệu về học phần Đá cầu; Luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Đá cầu; các kỹ thuật di chuyển, tâng cầu, đỡ cầu, chuyền cầu và phát cầu; nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy môn Đá cầu.	4	Học kỳ 4	Thực hành
43	Chuyên sâu bóng rổ và phương pháp giảng dạy 1	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử bóng rổ thế giới và Việt Nam. Ôn tập và tập mới những kỹ thuật tấn công phòng thủ cơ bản. Phương pháp giảng dạy các kỹ thuật tấn công phòng thủ cơ bản. Bước đầu rèn luyện các tố chất thể lực chung và chuyên môn.	4	Học kỳ 4	Thực hành
44	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu trong khoa học vận động, giáo dục thể chất; phân loại, tổ chức cấu trúc của công trình nghiên cứu khoa học vận động, thể chất theo chuẩn mực quốc tế và các tiêu chuẩn trong nước; phác thảo cái nhìn tổng quát về quy trình tiến hành và công bố một công trình khoa học. Tổ chức cho người học rèn luyện kỹ năng lựa chọn, tư duy, phát triển cách giải quyết các vấn đề nghiên cứu.	2	Học kỳ 5	Tự luận, trắc nghiệm
45	Y học thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức ứng dụng về y học trong hoạt động dạy học thể chất; phân biệt và giải thích được các tác dụng tích cực của vận động đối với sức khỏe người tập; vận dụng các lý thuyết và kỹ năng thực hành y học vào thực tiễn công việc giảng dạy vận động, sơ cứu, phòng tránh các chấn thương và bệnh lý vận động cơ bản.	3	Học kỳ 5	Vấn đáp, trắc nghiệm
46	Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn giáo dục thể chất	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về kiểm tra đánh giá theo chuẩn: Định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá, thiết kế câu hỏi, quy trình thiết kế đề kiểm tra, xây dựng bộ công cụ đánh giá.	2	Học kỳ 5	Tự luận, trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
47	Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức chung về lý luận và phương pháp TDTT; hệ thống các khái niệm cơ bản của lý luận TDTT; bản chất của TDTT như một hiện tượng xã hội, mối quan hệ giữa cách mạng KHKT với TDTT; mục đích của nền TDTT nước ta, những nhiệm vụ và nguyên tắc chung nhất của TDTT.	3	Học kỳ 5	Vấn đáp, trắc nghiệm, tự luận
48	Quần vợt	Học phần giúp người học có kiến thức về học phần Quần vợt; Luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Quần vợt; các kỹ thuật cầm vợt,di chuyển, đánh bóng thuận tay, trái tay và phát bóng; nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy môn Quần vợt.	2	Học kỳ 5	Thực hành
49	Bóng ném	Học phần giúp người học có kiến thức khái quát về Bóng ném, nguồn gốc và sự phát triển của môn Bóng ném; nguyên tắc và yêu cầu tập luyện môn Bóng ném; trang thiết bị dụng cụ sân bãi và các điều luật cơ bản trong bóng ném; cách thức biên soạn tiến trình - giáo án, phương pháp giảng dạy kỹ thuật cơ bản, phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài và luật bóng ném.	2	Học kỳ 5	Thực hành
50	Chuyên sâu điền kinh và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên lý kỹ thuật của nội dung: Ném lao, ném bóng, ném lựu đạn, Chạy vượt rào và phương pháp biên soạn kế hoạch, chương trình giảng dạy các môn kể trên; Cách thức thị phạm, giảng dạy cơ bản về nội dung Ném lao, ném bóng, ném lựu đạn, Chạy vượt rào cho học sinh – người học; Một số điều luật cơ bản của nội dung: Ném lao, ném bóng, ném lựu đạn, chạy vượt rào.	4	Học kỳ 5	Thực hành
51	Chuyên sâu thể dục và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về Thể dục đồng diễn (TDĐD), thể dục cổ động. Tham khảo tiến trình, giáo án giảng dạy thể dục các trường THPT. Kỹ thuật độ khó nhóm A; B; C; D theo luật Aerobic, Hội khỏe Phù Đổng..	4	Học kỳ 5	Thực hành
52	Chuyên sâu bóng chuyền và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về kỹ - chiến thuật, luật thi đấu, kỹ thuật cơ bản và nâng cao, chiến thuật, các bài tập phát	4	Học kỳ 5	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		triển các tố chất thể lực, phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu. Các phương pháp tổ chức giảng dạy và tập luyện Bóng chuyền.			
53	Chuyên sâu cầu lông và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức kỹ thuật đánh cầu cao trên đầu (lốp cầu). Giảng dạy kỹ thuật chặt cầu giở cầu thấp tay. Giảng dạy kỹ thuật bỏ nhỏ. Phối hợp các kỹ thuật.	4	Học kỳ 5	Thực hành
54	Chuyên sâu bóng bàn và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về đặc điểm các nhân tố kỹ thuật; Phương pháp giảng dạy; Công tác tổ chức cho thi đấu. Khả năng phối hợp kỹ thuật và trình độ thể lực chung và thể lực chuyên môn.	4	Học kỳ 5	Thực hành
55	Chuyên sâu bóng đá và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về kỹ thuật cơ bản và nâng cao môn bóng đá. Phương pháp trọng tài. Lý thuyết về các chuyên đề.	4	Học kỳ 5	Thực hành
56	Chuyên sâu đá cầu và phương pháp giảng dạy	Học phần giúp người học có kiến thức về kỹ thuật tấn công trên lưới, kỹ thuật kéo cầu, kỹ thuật phát cầu. Luật, phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Đá cầu. Nguyên lý kỹ thuật, phương pháp giảng dạy môn Đá cầu. Thực hành giảng dạy theo nhóm.	4	Học kỳ 5	Thực hành
57	Chuyên sâu bóng rổ và phương pháp giảng dạy 2	Học phần giúp người học có kiến thức về Luật bóng rổ. Ôn tập và tập mới những kỹ thuật tấn công phòng thủ cơ bản. Phương pháp giảng dạy các kỹ thuật tấn công phòng thủ cơ bản. Các tình huống đặc biệt.	4	Học kỳ 5	Thực hành
58	Thực tập sư phạm 1	Học phần giúp người học bước đầu tập làm quen với các công việc của một giáo viên tại các trường trung học phổ thông. Cụ thể là: + Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương; + Tìm hiểu và thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm,…)	2	Học kỳ 6	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		+ Tìm hiểu thực tế giảng dạy Giáo dục thể chất (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn…) và thực tập giảng dạy môn giáo dục thể chất (soạn bài, giảng dạy…).			
59	Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất học phần 2	Học phần giúp người học có kiến thức sư phạm TDTT như các phương pháp, phương tiện, các nguyên tắc sư phạm của lý luận và phương pháp GDTC.	2	Học kỳ 6	Tự luận, trắc nghiệm
60	Lý luận và phương pháp TDTT trường học	Học phần giúp người học có kiến thức về GDTC cho trẻ em tuổi mẫu giáo. Ý nghĩa tầm quan trọng của giáo dục thể chất cho trẻ em tuổi mẫu giáo đặc điểm phát triển thể chất và cụ thể hoá nhiệm vụ giáo dục thể chất cho trẻ em tuổi mẫu giáo. Các kiến thức về GDTC cho học sinh ở trường phổ thông, cụ thể hoá các nhiệm vụ GDTC. Giờ học TDTT là hình thức cơ bản của GDTC trong nhà trường phổ thông. Cơ sở cấu trúc của một giờ học TDTT, yêu cầu, nhiệm vụ và cấu trúc của giờ học TDTT, phương pháp điều chỉnh LVĐ, phương pháp tổ chức người tập.	2	Học kỳ 6	Tự luận
61	Lịch sử và quản lý TDTT	Học phần giúp người học có kiến thức về nguồn gốc và quá trình phát triển TDTT Thế giới và Việt Nam; khái quát về công tác quản lý chung trong XH, Các trường phái quan điểm về công tác quản lý.	3	Học kỳ 6	Tự luận, trắc nghiệm
62	Tâm lý học TDTT	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản có chọn lọc về đặc điểm, bản chất và các quy luật của các hoạt động tâm lý trong lĩnh vực TDTT làm cơ sở cho các phương pháp giảng dạy, huấn luyện và thi đấu TDTT. Qua đó góp phần hình thành kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề tâm lý nảy sinh trong giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao. Đồng thời góp phần hình thành những phẩn chất nhân cách cần thiết của người cán bộ, giáo viên, huấn luyện viên thể thao.	2	Học kỳ 6	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
63	Taekwondo	Học phần giúp người học có kiến thức về Lịch sử và nhiệm vụ của môn taekwondo trong GDTC. Xây dựng tư thế căn bản của võ thuật; Giảng dậy động tác căn bản môn võ thuật.	2	Học kỳ 6	Thực hành
64	Karatedo	Học phần giúp người học có kiến thức về Lịch sử và nhiệm vụ của môn Karatedo trong GDTC; xây dựng tư thế căn bản và hướng dẫn giảng dạy các động tác căn bản môn Karatedo.	2	Học kỳ 6	Thực hành
65	Chuyên sâu điền kinh và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên lý kỹ thuật của nội dung: Ném đĩa, nhảy 3 bước và phương pháp biên soạn kế hoạch, chương trình giảng dạy 02 môn kể trên; cách thức thị phạm, giảng dạy cơ bản về nội dung Ném đĩa, nhảy 3 bước cho học sinh - người học. Một số điều luật cơ bản của nội dung: Ném đĩa, nhảy 3 bước.	4	Học kỳ 6	Thực hành
66	Chuyên sâu thể dục và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học có kiến thức hoàn thiện kỹ thuật độ khó nhóm A; B; C; D theo luật Aerobic Hội Khỏe Phù Đổng (HKPĐ). Phương pháp giảng dạy các động tác độ khó. Thực tập giáo án giảng dạy của THPT. Biên soạn bài thi đấu Aerobic, Hội khỏe Phù Đổng. Phương pháp tổ chức huấn luyện và tổ chức trọng tài thi đấu Aerobic HKPĐ.	4	Học kỳ 6	Thực hành
67	Chuyên sâu bóng chuyền và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học có kiến thức về luật thi đấu, phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu và trọng tài; những kỹ thuật cơ bản và nâng cao, chiến thuật, tâm lý, các bài tập phát triển các tố chất thể lực, phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu. Các phương pháp tổ chức giảng dạy và tập luyện, phương pháp phòng ngừa và khắc phục những sai sót trong quá trình học tập.	4	Học kỳ 6	Thực hành
68	Chuyên sâu cầu lông và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học củng cố lốp giở cầu theo đường thẳng, đường chéo. Củng cố đôi công bỏ nhỏ. Học kỹ thuật tấn công , phòng thủ. Phương pháp tổ chức và trọng tài.	4	Học kỳ 6	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
69	Chuyên sâu bóng bàn và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học bồi dưỡng phương pháp phối hợp kỹ thuật, chiến thuật.	4	Học kỳ 6	Thực hành
70	Chuyên sâu bóng đá và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học có kiến thức kỹ thuật cơ bản và nâng cao môn bóng đá Futsal. Chiến thuật trong Futsal. Lý thuyết về các chuyên đề.	4	Học kỳ 6	Thực hành
71	Chuyên sâu đá cầu và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học củng cố kỹ thuật kéo cầu. Củng cố kỹ thuật phát cầu. Củng cố kỹ thuật tấn công trên lưới. Học kỹ thuật tấn công và phòng thủ. Phương pháp tổ chức thi đấu và trọng tài môn Đá cầu. Phương pháp giảng dạy một kỹ thuật Đá cầu.Thực hành giảng dạy theo tổ, nhóm.	4	Học kỳ 6	Thực hành
72	Chuyên sâu bóng rổ và phương pháp giảng dạy 3	Học phần giúp người học hoàn thiện kỹ thuật cá nhân. Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài. Chiến thuật tấn công phòng thủ khu vực 1-2-2, nguyên sân 1-2-2. Chiến thuật phát bóng biên. Huấn luyện thể lực.	4	Học kỳ 6	Thực hành
73	Phát triển chương trình môn Giáo dục thể chất	Học phần giúp người học hiểu được khái niệm cơ bản về chương trình giáo dục, phân biệt được các khái niệm về chương trình giáo dục, chương trình môn học, chương trình giảng dạy, thu nhận được kiến thức cốt lõi về khoa học phát triển chương trình giáo dục (xây dựng, thực thi và đánh giá chương trình). Trên cơ sở đó, người học có thể tham gia hoặc tổ chức xây dựng chương trình giáo dục/đào tạo/bồi dưỡng một cách khoa học, hiện đại và khả thi trong các điều kiện cụ thể.	2	Học kỳ 7	Tự luận
74	Giáo dục học thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức về đặc điểm, nguyên tắc, phương pháp, phương tiện bài tập thể chất và đặc điểm giáo dục của hoạt động và thi đấu TDTT. Qua đó hình thành cho người học những kỹ năng vận dụng các kiến thức giáo dục học TDTT vào thực tiễn tập luyện, giảng dạy để nâng cao thành tích chuyên môn, đáp ứng phục vụ công tác giảng dạy sau khi ra trường.	2	Học kỳ 7	Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
75	Vovinam	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử và nhiệm vụ của môn Vovinam trong GDTC. Xây dựng tư thế căn bản của võ thuật. Hướng dẫn giảng dạy động tác căn bản môn Vovinam.	1	Học kỳ 7	Thực hành
76	Judo	Học phần giúp người học có kiến thức về lịch sử và nhiệm vụ của môn võ vật Judo trong GDTC. Xây dựng tư thế căn bản của võ vật. Hướng giảng dạy động tác căn bản môn võ vật Judo.	1	Học kỳ 7	Thực hành
77	Cờ vua	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về tính chất, đặc điểm vai trò của môn cờ vua, về những nguyên lý thực hiện kỹ chiến thuật và phương pháp giảng dạy, về tổ chức thi đấu và trọng tài cờ vua.	1	Học kỳ 7	Trắc nghiệm
78	Khiêu vũ thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về nhạc lý, vài kỹ thuật và figures căn bản của 4 vũ điệu tiêu chuẩn. .(Rumba, Jive, Slow waltz, waltz). 8 vũ điệu giao tiếp (Rumba, Cha Cha Cha, Tango, Boston, Bebop, Valse, Pasodoble, Slow). 3 vũ điệu phổ thông (Salsa, Bachata, Merengue).	1	Học kỳ 7	Thực hành
79	Chuyên sâu điền kinh và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên lý kỹ thuật của những nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao, nhảy xa và đẩy tạ. Cách thức thị phạm, giảng dạy thuần thục hoặc huấn luyện về một trong những nội dung chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao, nhảy xa và đẩy tạ cho học sinh. Phương pháp soạn thảo thành thạo kế hoạch, chương trình giảng dạy, huấn luyện một trong những nội dung: chạy cự ly ngắn, trung bình, nhảy cao, nhảy xa và đẩy tạ.	2	Học kỳ 7	Thực hành
80	Chuyên sâu thể dục và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức về phương pháp giảng dạy, lập kế hoạch tổ chức tập luyện các câu lạc bộ thể dục ngoại khóa trong trường học. Hoàn thiện Bài thi đấu Aerobic Hội Khỏe Phù Đổng.	2	Học kỳ 7	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
81	Chuyên sâu bóng chuyền và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức về phương pháp giảng dạy, tổ chức thi đấu và trọng tài, các phương pháp nghiên cứu khoa học trong học phần; những kỹ thuật nâng cao, chiến thuật, tâm lý, các bài tập phát triển các tố chất thể lực, phương pháp trọng tài và tổ chức thi đấu, công tác huấn luyện và chỉ đạo trong thi đấu. Những biện pháp phòng tránh và sơ cứu chấn thương trong tập luyện và thi đấu Bóng chuyền.	2	Học kỳ 7	Thực hành
82	Chuyên sâu cầu lông và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học củng cố kỹ thuật học phần 1,2,3. Phát triển kỹ thuật từ 1 điểm đánh cầu về nhiều điểm, từ nhiều điểm đánh cầu về 1 điểm. Bài tập phối hợp, bài tập thi đấu. Chiến thuật thi đấu. Phương pháp giảng dạy.	2	Học kỳ 7	Thực hành
83	Chuyên sâu bóng bàn và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức về ổn định kỹ - chiến thuật, trang bị lý luận chuyên môn, nâng cao khả năng thi đấu.	2	Học kỳ 7	Thực hành
84	Chuyên sâu bóng đá và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức phương pháp giảng dạy bóng đá. Hoàn thiện kỹ thuật. Lý thuyết về các chuyên đề. Bài tập thảo luận. Thực tập giảng dạy.	2	Học kỳ 7	Thực hành
85	Chuyên sâu đá cầu và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học có kiến thức chiến thuật trong thi đấu. Phương pháp giảng dạy Đá cầu. Cách thức biên soạn tiến trình và giáo án. Củng cố kỹ thuật học phần 1, 2, 3. Các bài tập phối hợp trong thi đấu. Hoàn thiện và phát triển đa dạng kỹ thuật tấn công. Hoàn thiện và phát triển đa dạng kỹ thuật phòng thủ. Thực hành giảng dạy theo tổ, nhóm.	2	Học kỳ 7	Thực hành
86	Chuyên sâu bóng rổ và phương pháp giảng dạy 4	Học phần giúp người học tiếp tục hoàn thiện kỹ thuật cá nhân; cung cấp phương pháp tổ chức thi đấu, phương pháp 3 trọng tài; huấn luyện thể lực; thái độ của huấn luyện viên.; xây dựng kế hoạch huấn luyện.	2	Học kỳ 7	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
87	Học thuyết huấn luyện	Học phần giúp người học có kiến thức: Phần I: Hệ thống các khái niệm cơ bản và nội dung của huấn luyện thể thao. Các phương tiện, phương pháp, các quy luật (nguyên tắc) và giáo dục các tố chất thể lực trong huấn luyện thể thao. Ngoài ra, phần này còn trang bị cách thức tổ chức và cấu trúc huấn luyện thể thao nhiều năm, đồng thời cập nhật các khuynh hướng hoàn thiện hệ thống huấn luyện thể thao hiện đại. Phần II: Ý nghĩa và nhiệm vụ của việc lập kế hoạch, những nguyên tắc và phương pháp lập kế hoạch. Trang bị cho người học cách lập kế hoạch thi đấu và các loại kế hoạch huấn luyện. Hệ thống kiểm tra quá trình huấn luyện và cách thức thống kê hoạt động trong quá trình huấn luyện.	3	Học kỳ 7	Tự luận, trắc nghiệm
88	Luật thể dục thể thao	Học phần giúp người học có kiến thức hiểu biết các văn bản qui phạm pháp luật về thể dục thể thao, về cách tổ chức và hoạt động thể dục thể thao, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thể dục thể thao tại Việt Nam.	3	Học kỳ 7	Tự luận
89	Lý luận thể thao giải trí	Học phần giúp người học có kiến thức về các loại hình hoạt động thể dục thể thao có ý thức, có lợi cho sức khỏe thể chất và tinh thần của con người, được tiến hành trong thời gian tự do ngoài giờ lao động. Khái niệm, phân loại, các phương tiện, phương pháp, nguyên tắc và giáo dục các tố chất thể lực trong thể thao giải trí. Xu thế và nhu cầu phát triển thể thao giải trí trong trường học. Ý nghĩa và vai trò của thể thao giải trí hiện nay.	3	Học kỳ 7	Tự luận
90	Thực tập sư phạm 2	Học phần giúp người học tiếp tục tìm hiểu và thực tập chi tiết hơn các công việc của một giáo viên tại các trường trung học phổ thông. Cụ thể là: + Tìm hiểu thực tế tình hình giáo dục tại địa phương;	6	Học kỳ 8	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		+ Tìm hiểu và thực tập công tác giáo dục (tìm hiểu tình hình học sinh, dự giờ sinh hoạt chủ nhiệm, đứng lớp tổ chức giờ sinh hoạt chủ nhiệm,…) + Tìm hiểu thực tế giảng dạy giáo dục thể chất (dự giờ, sinh hoạt tổ bộ môn…) và thực tập giảng dạy môn giáo dục thể chất (soạn bài, giảng dạy…).			
91	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực đường lối quân sự và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam.	30 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận
92	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực quốc phòng và an ninh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh Tổ quốc.	30 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận
93	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	Học phần giúp người học có kiến thức về đội ngũ đơn vị; sử dụng bản đồ địa hình quân sự; phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; ba môn quân sự phối hợp; trung đội bộ binh tiến công; trung đội bộ binh bộ binh phòng ngự; kỹ thuật bắn súng ngắn K54 và thực hành sử dụng một số loại lựu đạn Việt Nam.	85 tiết	Học kỳ hè	Vấn đáp, Thực hành
94	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang; công tác dân vận của Đảng hiện nay.	20 tiết	Học kỳ hè	Trắc nghiệm, Tự luận

2. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
1	Đại học	Khảo sát rào cản tâm lý của người thừa cân béo phì khi tham gia tập luyện Thể dục thể thao – Nghiên cứu ca điển hình.	Võ Anh Huy	ThS.Sầm Vĩnh Lộc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
2	Đại học	Thực trạng thể lực sau một học kỳ thể dục của sinh viên các khoa khóa 44 ngành không chuyên Thể dục thể thao của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Nguyễn Trọng Nghĩa	TS. Phạm Thị Lệ Hằng
3	Đại học	Thực trạng lười vận động của sinh viên Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Nguyễn Văn Thông	TS. Nguyễn Thị Gấm
4	Đại học	Ứng dụng một số bài tập bổ trợ nhằm nâng cao hiệu quả kỹ thuật tâng cầu thấp chân bằng mu bàn chân cho học sinh năng khiếu trường THPT Võ Văn Kiệt Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	Trần Minh Tuấn	ThS. Lê Đình Dũng

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Hồng